

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 27 /2018/QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 14 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế Phối hợp bảo vệ môi trường trong hoạt động văn hóa, lễ hội, thể thao, du lịch trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29/6/2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 15/6/2009;

Căn cứ Luật Du lịch số 09/2017/QH13 ngày 19/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 19/2013/TTLT-BVHTTDL-BTNMT ngày 30/12/2013 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Tài nguyên và Môi trường Hướng dẫn bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch, tổ chức lễ hội, bảo vệ và phát huy giá trị di tích;

Theo đề nghị của giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 718/TTr-STNMT ngày 19/6/2018 về việc ban hành Quy chế phối hợp bảo vệ môi trường trong hoạt động văn hóa, lễ hội, thể thao, du lịch.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp bảo vệ môi trường trong hoạt động văn hóa, lễ hội, thể thao, du lịch trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

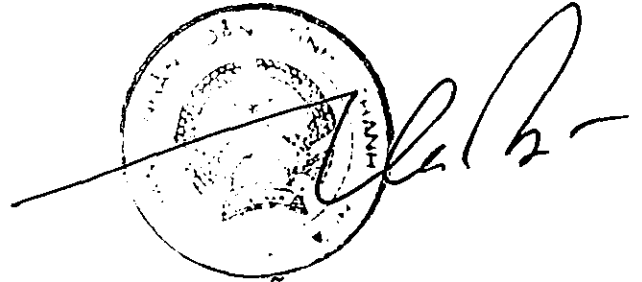
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25/9/2018.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các đơn vị: Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Văn hóa thể thao và Du lịch; Công an tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 2QĐ;
- Bộ TN&MT (để b/c);
- Bộ VH-TT-DL (để b/cáo);
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp (để b/c);
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Công TTĐT tỉnh; Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KTTT (VA18594/23477).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

A circular official seal of the Provincial People's Committee is stamped over a handwritten signature. The seal contains the text 'ỦY BAN NHÂN DÂN' at the top and 'TỈNH' at the bottom. The signature is written in black ink and is partially obscured by the seal.

Nguyễn Đình Xứng

QUY CHẾ

**Phối hợp bảo vệ môi trường trong hoạt động văn hóa,
lễ hội, thể thao, du lịch trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 27 /2018/QĐ-UBND
ngày 14 tháng 9 năm 2018 của UBND tỉnh)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, phương thức, nội dung và trách nhiệm phối hợp bảo vệ môi trường trong hoạt động văn hóa, lễ hội, thể thao, du lịch trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

2. Đối tượng áp dụng là các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (gọi tắt là UBND cấp huyện), Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (gọi tắt là UBND cấp xã) và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động văn hóa, lễ hội, thể thao, du lịch trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

3. Những nội dung khác liên quan đến bảo vệ môi trường trong hoạt động văn hóa, lễ hội, thể thao, du lịch trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa không quy định trong Quy chế này được thực hiện theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Công tác phối hợp phải đảm bảo thống nhất, đồng bộ, hiệu quả trên cơ sở tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

2. Quá trình phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương, các tổ chức, cá nhân phải tuân thủ đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong việc chủ trì, phối hợp bảo vệ môi trường trong hoạt động văn hóa, lễ hội, thể thao, du lịch trên địa bàn tỉnh.

3. Phối hợp trên tinh thần trách nhiệm chung, phát huy thế mạnh của mỗi lực lượng, không chông chéo trong chỉ đạo, điều hành nhằm đem lại hiệu quả cao nhất trong công tác bảo vệ môi trường trong hoạt động văn hóa, lễ hội, thể thao, du lịch trên địa bàn tỉnh; tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tham gia vào hoạt động văn hóa, lễ hội, thể thao, du lịch.

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Tuyên truyền, giáo dục, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân về công tác bảo vệ môi trường trong hoạt động văn hóa, lễ hội, thể thao, du lịch.

2. Thanh tra, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động văn hóa, lễ hội, thể thao, du lịch; phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm theo quy định.

3. Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo về môi trường trong hoạt động văn hóa, lễ hội, thể thao, du lịch.

4. Phòng ngừa, ứng phó và khắc phục sự cố môi trường xảy ra trong hoạt động văn hóa, lễ hội, thể thao, du lịch.

5. Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư xây dựng di tích, thể thao và du lịch.

6. Xây dựng nội quy, quy chế bảo vệ môi trường trong hoạt động tổ chức lễ hội; tu bổ, phục hồi các di tích; khu thể thao, vui chơi giải trí; khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh.

7. Lập báo cáo công tác bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch, tổ chức lễ hội, bảo vệ và phát huy giá trị di tích theo quy định.

8. Trao đổi thông tin, báo cáo công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trong hoạt động văn hóa, lễ hội, thể thao, du lịch.

Điều 4. Phương thức phối hợp

Tùy theo tính chất, nội dung công việc cần phối hợp với các cơ quan liên quan, cơ quan chủ trì quyết định áp dụng một trong các phương thức phối hợp sau đây:

• 1. Phát hành văn bản hoặc gửi hồ sơ đề nghị cơ quan phối hợp tham gia ý kiến, trong đó nêu rõ các nội dung cần tham gia, thời hạn gửi văn bản. Các cơ quan được hỏi ý kiến có trách nhiệm nghiên cứu, trả lời bằng văn bản theo nội dung và thời hạn đề nghị của cơ quan chủ trì; quá thời hạn yêu cầu, đơn vị được hỏi ý kiến không có văn bản trả lời thì được xem là đã đồng ý và phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước UBND tỉnh về nội dung được lấy ý kiến.

2. Tổ chức họp lấy ý kiến của các bên tham gia phối hợp. Cơ quan chủ trì có trách nhiệm phát hành giấy mời và gửi tài liệu kèm theo (*nếu có*); chuẩn bị các nội dung, tài liệu liên quan và lập biên bản làm việc làm cơ sở xác định trách nhiệm các bên phải tiến hành theo thẩm quyền. Trường hợp có một hoặc nhiều bên không thống nhất nội dung thì được bảo lưu ý kiến trong biên bản cuộc họp và trình UBND tỉnh quyết định.

3. Đề nghị cơ quan phối hợp cử cán bộ có thẩm quyền, cán bộ chuyên môn nghiệp vụ phù hợp theo yêu cầu của cơ quan chủ trì để giúp cơ quan chủ trì giải quyết công việc nhanh chóng, thuận lợi và đảm bảo đúng nguyên tắc phối hợp. Trường hợp cử người khác đi thay, cơ quan phối hợp phải chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về ý kiến của đơn vị.

4. Đề nghị UBND tỉnh thành lập đoàn khảo sát, thanh tra, kiểm tra liên ngành về công tác bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật. Cơ quan chủ

trì có trách nhiệm trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập đoàn; chuẩn bị các nội dung, tài liệu có liên quan và thông báo thời gian, địa điểm làm việc đến các thành viên đoàn và đơn vị được kiểm tra; lập biên bản kiểm tra và kết luận, kiến nghị các nội dung cần xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo thẩm quyền.

5. Trong trường hợp khẩn cấp, các đơn vị có liên quan trong các nội dung phối hợp có thể trao đổi bằng điện thoại.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

- Là đơn vị đầu mối, chủ trì, tham mưu triển khai thực hiện Quy chế; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh các vấn đề khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

- Phối hợp Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, UBND cấp huyện hướng dẫn về công tác bảo vệ môi trường cho các tổ chức, cá nhân trong hoạt động văn hóa, lễ hội, thể thao, du lịch và hoạt động khác trong lĩnh vực du lịch.

- Tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường cho các dự án đầu tư xây dựng di tích, thể thao và du lịch; trong đó, thành phần Hội đồng thẩm định bao gồm Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Văn hóa thể thao và Du lịch và các chuyên gia trong lĩnh vực môi trường.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động văn hóa, lễ hội, thể thao, du lịch; phát hiện, xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm theo quy định; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo về môi trường trong hoạt động văn hóa, lễ hội, thể thao, du lịch.

- Thực hiện hoạt động quan trắc môi trường các khu, điểm du lịch, di tích, danh thắng... theo mạng điểm quan trắc hiện trạng môi trường được UBND tỉnh phê duyệt. Thông tin cho các cơ quan, đơn vị liên quan, khách du lịch và cộng đồng dân cư biết về hiện trạng môi trường khi có yêu cầu theo quy định.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan điều tra nguyên nhân, mức độ, phạm vi ô nhiễm và thiệt hại về môi trường do sự cố môi trường tại các khu, điểm du lịch; yêu cầu các tổ chức, cá nhân gây ô nhiễm thực hiện các biện pháp khắc phục ô nhiễm và phục hồi môi trường theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường. Trường hợp sự cố môi trường do thiên tai gây ra hoặc chưa xác định được nguyên nhân, Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo UBND tỉnh huy động các nguồn lực để tổ chức xử lý, khắc phục ô nhiễm môi trường.

- Khen thưởng cho các cơ sở kinh doanh du lịch thực hiện tốt các quy định về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 6. Trách nhiệm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức các lớp tập huấn, tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân về công tác bảo vệ môi trường trong hoạt động văn hóa, lễ hội, thể thao, du lịch.

- Xây dựng, triển khai các mô hình bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch, tổ chức lễ hội, bảo vệ và phát huy giá trị di tích, thu hút sự tham gia của các tổ chức, cá nhân và cộng đồng tham gia; hỗ trợ tuyên truyền các cơ sở đạt tiêu chuẩn môi trường, các hoạt động tại cơ sở có gắn với bảo vệ môi trường.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan theo dõi tình hình môi trường du lịch tại các khu du lịch, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh; phát hiện kịp thời các hiện tượng ô nhiễm, suy thoái và sự cố môi trường, các hành vi xâm phạm môi trường du lịch; thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động văn hóa, lễ hội, thể thao, du lịch; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo về môi trường trong hoạt động văn hóa, lễ hội, thể thao, du lịch.

- Bổ sung tiêu chí thân thiện với môi trường khi xem xét công nhận thành tích cho tổ chức, cá nhân hoạt động du lịch, tổ chức lễ hội, quản lý di sản; thông tin, tuyên truyền về các tổ chức, cá nhân điển hình trong hoạt động bảo vệ môi trường và tổ chức nhân rộng trong thực tiễn.

- Chủ trì, phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị liên quan hằng năm báo cáo công tác bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch, tổ chức lễ hội, bảo vệ và phát huy giá trị di tích, gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và UBND tỉnh trước ngày 15 tháng 12; đồng thời, thực hiện báo cáo đột xuất trong trường hợp xảy ra sự cố môi trường du lịch trên địa bàn.

Điều 7. Trách nhiệm của Công an tỉnh

- Triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ, phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành chức năng trong công tác phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về môi trường trong hoạt động văn hóa, lễ hội, thể thao, du lịch và hoạt động khác trong lĩnh vực du lịch.

- Phối hợp với các đơn vị chức năng huy động lực lượng ứng phó, khắc phục khi xảy ra sự cố môi trường trong hoạt động văn hóa, lễ hội, thể thao, du lịch và hoạt động khác trong lĩnh vực du lịch.

Điều 8. Trách nhiệm của UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Hướng dẫn việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động văn hóa, lễ hội, thể thao, du lịch trên địa bàn quản lý; đưa nội dung bảo vệ môi trường vào kế hoạch phát triển du lịch địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra việc chấp hành các quy định về bảo vệ môi trường tại các cơ sở đầu tư trong lĩnh vực du lịch trên địa bàn quản lý; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị với các cơ quan có trách nhiệm xử lý những trường hợp vi phạm. Đồng thời, chịu trách nhiệm về các vi

phạm trong lĩnh vực bảo vệ môi trường trong hoạt động văn hóa, lễ hội, thể thao, du lịch trên địa bàn quản lý.

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác định ranh giới, phạm vi hoạt động du lịch, các loại hình du lịch được phép hoạt động, diện tích công trình kiến trúc, các chỉ tiêu bảo vệ sinh thái, đa dạng sinh học tại các khu rừng đặc dụng, vườn quốc gia và các khu bảo tồn khác.

Điều 9. Trách nhiệm của UBND các xã, phường, thị trấn

- Chỉ đạo, hướng dẫn việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường; phát hiện và xử lý theo thẩm quyền các vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường hoặc báo cáo cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về bảo vệ môi trường theo quy định. Chịu trách nhiệm về các vi phạm về bảo vệ môi trường trong hoạt động văn hóa, lễ hội, thể thao, du lịch trên địa bàn quản lý.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng tham gia bảo vệ môi trường trong hoạt động văn hóa, lễ hội, thể thao, du lịch tại địa phương.

- Tuyên truyền cho cộng đồng dân cư trên địa bàn trách nhiệm bảo vệ môi trường trong hoạt động văn hóa, lễ hội, thể thao, du lịch tại địa phương.

Điều 10. Trách nhiệm bảo vệ môi trường của Ban quản lý hoặc tổ chức, cá nhân quản lý khu, điểm du lịch

- Thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường của pháp luật; các quy định cụ thể về bảo vệ môi trường của đơn vị quản lý di tích.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan xây dựng nội quy, quy chế bảo vệ môi trường trong hoạt động tổ chức lễ hội; tu bổ, phục hồi các di tích; khu thể thao, vui chơi giải trí; khu, điểm du lịch phù hợp với đặc thù của khu, điểm du lịch và niêm yết tại lối vào và những nơi dễ quan sát trong khu, điểm du lịch.

- Lắp đặt các thùng rác ở vị trí thuận tiện; thực hiện thu gom hoặc hợp đồng với các tổ chức, cá nhân khác để thu gom rác trong khu, điểm du lịch và chuyển đến nơi xử lý; xây dựng khu vệ sinh công cộng tại vị trí phù hợp, đảm bảo vệ sinh môi trường.

- Bố trí cán bộ (chuyên trách hoặc kiêm nhiệm) có kiến thức, nghiệp vụ về bảo vệ môi trường theo dõi tình hình môi trường và việc thực hiện các yêu cầu bảo vệ môi trường trong khu, điểm du lịch;

- Kiểm tra, hướng dẫn, yêu cầu tổ chức, cá nhân có hoạt động tại khu, điểm du lịch thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường;

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan chức năng tiến hành quan trắc, theo dõi biến động môi trường tại khu, điểm du lịch;

- Kịp thời phát hiện các hiện tượng suy thoái, ô nhiễm, sự cố môi trường tại khu, điểm du lịch, thông báo ngay cho các cơ quan có trách nhiệm; đồng thời, áp dụng các biện pháp ngăn ngừa và khắc phục hậu quả trong phạm vi khả năng.

- Đảm bảo các hoạt động tại khu, điểm du lịch không ảnh hưởng xấu đến môi trường ở các khu vực xung quanh.

Chương III

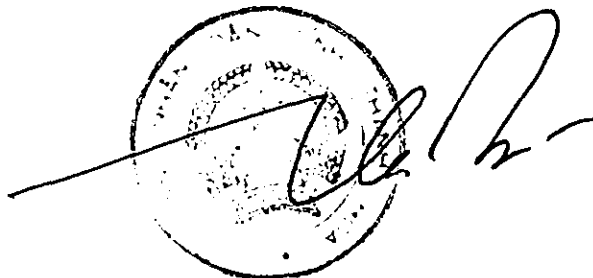
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Tổ chức thực hiện

Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Công an tỉnh và UBND cấp huyện, UBND cấp xã, các Ban quản lý hoặc tổ chức, cá nhân quản lý khu, điểm du lịch tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh bằng văn bản về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét chỉnh sửa, bổ sung cho phù hợp./.

TM. UBND TỈNH
CHỦ TỊCH

A circular official seal of the Provincial People's Committee is partially obscured by a handwritten signature in black ink. The signature is written in a cursive style and extends to the right of the seal.

Nguyễn Đình Xứng